VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2023

QUY TRÌNH CANH TÁC GIỐNG LÚA THUẦN BĐR999 CHO CÁC TỈNH DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 92/QĐ-VNTB-KH ngày 21/02/2022 của Viện KHKT Nông nghiệp DuyêN HẢI Nam Trung bộ)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Nhóm tác giả: Tạ Thị Huy Phú, Hồ Huy Cường, Phạm Văn Nhân, Hồ Sĩ Công, Phạm Vũ Bảo, Vũ Văn Khuê, Nguyễn Thị Như Thoa, Nguyễn Trần Thủy Tiên, Nguyễn Đức Thọ, Trần Minh Hải.

2. Cơ quan tác giả: Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ (ASISOV).

Địa chỉ: Đường Tây Sơn, KV8, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 02563.846688; Fax: 02563.646817;

Email: khvienntb@yahoo.com; asisov.vaas@mard.gov.vn

Công bố các thông tin về giống cây trồng cụ thể như sau:

3. Nguồn gốc xuất xứ

Quy trình kỹ thuật canh tác giống lúa thuần BĐR999 cho các tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên do Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung bộ ban hành.

4. Địa điểm và điều kiện áp dụng: Quy trình này áp dụng cho việc canh tác giống lúa thuần BĐR999 tại các tỉnh Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên

II. KỸ THUẬT CANH TÁC

1. Thời vụ gieo trồng

Theo khuyến cáo của địa phương với nhóm giống lúa ngắn ngày. Có thể tham khảo thời vụ như sau:

Vụ Đông Xuân gieo sạ từ ngày 30/11 – 25 /01 năm sau. Vụ Hè Thu có thể gieo sạ từ ngày 10/4 - 20/6;

2. Kỹ thuật làm đất

Tiến hành làm đất lần 2 trước khi gieo sạ 2-3 ngày, sau đó tiến hành bừa kỹ san phẳng mặt ruộng, phân thành băng rộng 1,8-2 m và tạo rãnh thoát nước để thuận lợi tưới-tiêu nước và đi lại chăm sóc. Gieo sạ vụ Đông Xuân tiến cày ngâm, vụ Hè Thu nên cày ải, trước gieo sạ từ 10-15 ngày.

3. Lượng giống gieo sạ

- Sạ lan: 100 kg/ha (5 kg/sào).

4. Ngâm ủ, xử lý hạt giống

Trong vụ Đông Xuân hạt giống được ngâm trong nước sạch từ 30-36 giờ; vụ Hè Thu ngâm từ 24-26 giờ; tùy nhiệt độ không khí ngoài trời ấm, nóng, lạnh... để điều chỉnh thời gian ngâm dài hay ngắn. Trong quá trình ngâm cứ khoảng 6 giờ phải thay nước, đãi chua. Ngâm xong đãi sạch vớt lên cho vào thúng để ráo nước, sau đó cho vào bao bì thoát nước tốt để ủ. Trong quá trình ủ nên dùng nhiều vật độn phủ kín để duy trì nhiệt độ 30-35^{0}C, sau 10-12 giờ lấy ngót 1 lần và kết hợp đảo đều hạt giống để tăng độ đồng đều của mầm. Khi hạt nứt nanh nên dùng Cruiser Plus xử lý hạt giống nhằm làm cho mầm giống khỏe, phòng tránh được bọ trĩ trong giai đoạn sau khi sạ.

** Lưu ý: - Đối với sạ lan cần ủ hạt có mầm lúa dài 1/2 hạt, rễ mầm bằng chiều dài hạt thóc (khoảng 36-48 giờ) rồi mới gieo.*

5. Lượng phân, thời gian và cách bón

5.1. Lượng phân cho 1 ha: 300kg vôi bột + 5 tấn phân chuồng + 100 kg N + 80 kg P_2O_5 + 80 K_2O

5.2. Thời gian và cách bón

- Cách bón: Bón lót: Toàn bộ lượng vôi trước khi cày lần 2; Phân chuồng hoai mục sau khi rút cạn nước để bừa và phân lân trước khi trang bằng mặt ruộng để gieo sạ.

- Bón thúc 3 lần:

+ Lần 1: Bón 30% urê sau sạ 10-12 ngày (ĐX) và 7-8 ngày (Hè Thu);

+ Lần 2: Bón 40% urê + 50% Đạm clorua sau sạ 23-25 ngày (ĐX); từ 20-22 ngày (HT)

+ Lần 3: Bón 30% đạm urê + 50% Đạmclorua còn lại khi lúa có đòng từ 0,5 cm.

6. Điều tiết nước

+ Sau khi sạ chỉ giữ ẩm cho đất, không để nước đọng trên băng hoặc tràn ruộng.

+ Từ 4-20 ngày sau sạ, tháo nước vào ruộng lúa với mức độ ngậptừ 2-3 cm.

+ Từ 20-60 ngày sau sạ, tưới nước cho ruộng lúa theo phương thức khô xen ướt:

• Sau sạ 20-22 ngày, tiến hành tháo nước vào ruộng với mức độ ngập từ 3-5 cm, bón thúc lần 2 và để ruộng lúa khô dần đến thời điểm 34-36 ngày sau sạ;

• Sau sạ 34-36 ngày, tiến hành tháo nước vào ruộng với mức độ ngập từ 3-5 cm và để ruộng lúa khô dần đến thời điểm 48-50 ngày sau sạ;

• Sau sạ 48-50 ngày, tiến hành tháo nước vào ruộng với mức độ ngập từ 3-5 cm, bón thúc lần 3 và để ruộng lúa khô dần đến thời điểm 60 ngày sau sạ.

+ Từ 60-70 ngày sau sạ, lúa bắt đầu trổ, tiến hành tháo nước vào ruộng với mức độ ngập từ 5-7 cm. Sau đó để ruộng lúa khô dần đến thời điểm 80-85 ngày sau sạ;

+ Từ 80-85 ngày sau sạ, tiến hành tháo nước vào ruộng với mức độ ngập từ 3-5 cm, sau đó để ruộng lúa khô dần đến khi thu hoạch (xiết nước trước khi thu hoạch 7-10 ngày).

7. Phòng trừ sâu bệnh và cỏ dại

7.1. Phòng trừ cỏ dại

- Thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm: (Sofit 300ND, Prefit 300 EC,…). Thời gian sử dụng trong vụ Đông Xuân phun sau khi sạ từ 2-3 ngày, vụ Hè Thu nên phun sau sạ từ 1-2 ngày.

** Chú ý: Liều lượng sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì. Khi phun mặt ruộng không còn nước đọng vũng hoặc khô quá. Cần phun đủ lượng nước thuốc qui định, thuốc tiếp xúc đều trên mặt ruộng và sau phun 2-3 ngày mới cho nước vào.*

- Thuốc trừ cỏ hậu nảy mầm: (Nominee,…). Thời gian sử dụng sau sạ 15-20 ngày.

** Chú ý: Liều lượng sử dụng và tác dụng diệt chủng loại cỏ xem kỹ hướng dẫn trên bao bì. Khi phun mặt ruộng đủ ẩm hoặc nước xăm xắp mặt ruộng, phun đều cho thuốc tiếp xúc với lá cỏ thì mới cho hiệu quả cao.*

7.2. Phòng trừ sâu bệnh

Giống lúa BĐR999 mặc dù ít nhiễm rầy và bệnh đạo ôn nhưng phải thường xuyên theo dõi. Nếu có dịch bùng phát cần có biện pháp kịp thời phòng trị bằng các loại thuốc đặc hiệu. Chú ý bọ trĩ giai đoạn sau gieo nên dùng các loại thuốc tiếp xúc. Đối với Sâu cuốn lá khi thấy bướm xuất hiện cần phải dùng thuốc bươm xịt ngay, không để sâu non cuốn lá rồi mới xịt. Trường hợp phát hiện có lá bị cuốn cần phải dùng thuốc lưu dẫn mới có hiệu quả. Đối với sâu đục thân, khi phát hiện có sâu ở giai đoạn lúa vào chắc dùng hạt thuốc rãi đều, liều lượng theo khuyến cáo. Trong vụ hè thu, giai đoạn lúa trổ-vào chắc nên dùng các loại thuốc phòng trừ bọ xít để bom xịt hạn chế hạt bị lép, lững

8. Thu hoạch

Tiến hành thu hoạch khi số hạt/bông chín ≥85% vào những ngày nắng ráo để hạn chế thất thoát trên đồng ruộng.

VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP
DUYÊN HẢI NAM TRUNG BỘ
VIỆN TRƯỞNG

Hồ Huy Cường